

Số: 06/2023/QĐCNTTDS

TP. H, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI
TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị H (tên thường gọi Nguyễn Thị L) về việc yêu cầu công nhận sự thỏa thuận về dân sự.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc kiện đòi nợ của bà Nguyễn Thị H (tên thường gọi Nguyễn Thị L)

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2023 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H (tên thường gọi Nguyễn Thị L), sinh năm 1967

Nơi cư trú: SN 104, đường Nguyễn Chí Thanh, tổ 4, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Người bị kiện: Chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: SN 14, đường Nguyễn Viết Xuân, tổ 01, phường P, TP H, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện nay: SN 24, ngõ 01, đường Lê Đại Hành, tổ 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

- Bản tự khai của các bên đương sự tham gia hòa giải
- Các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

Chị Hoàng Ngọc Á phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Nguyễn Thị H (tên thường gọi Nguyễn Thị L) số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền trên, thì còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Án phí, Lệ phí: Các bên tham gia Hòa giải không phải chịu án phí, lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thành Niên

